

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1586/UBND-NC

Hưng Yên, ngày 28 tháng 6 năm 2019

V/v xây dựng báo cáo tổng kết
thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW
của Bộ Chính trị

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Thực hiện Quyết định số 704/QĐ-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch của Chính phủ tổng kết Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng năm 2020.


Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thực hiện xây dựng báo cáo tổng kết Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng năm 2020 theo Đề cương và các Phụ lục 1, 2 gửi kèm theo trên eOffice (UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện việc tổng kết theo quy định và tổng hợp báo cáo của cấp mình) gửi về Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên để tổng hợp (đồng thời gửi file báo cáo về hòm thư nguyentgplhy@gmail.com) trước ngày 12 tháng 7 năm 2019.

Giao Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tổng kết của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 15/7/2019. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Quang

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo tổng kết Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đến năm 2010, định hướng đến năm 2020

(Kèm theo Công văn số 1586 /UBND-NC ngày 28 / 6 /2019 của UBND tỉnh)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 48-NQ/TW

1. Đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị; tình hình kinh tế - xã hội của địa phương

2. Các chủ trương, chính sách phát triển (thể hiện trong các chiến lược, quy hoạch phát triển) và nhu cầu xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cải cách và tăng cường năng lực thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương, bám sát các định hướng xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, các nhiệm vụ và giải pháp thi hành pháp luật nêu trong Nghị quyết số 48-NQ/TW và Kết luận số 01-KL/TW, các cơ quan, đơn vị, địa phương đánh giá kết quả đạt được, tập trung một số vấn đề chủ yếu sau:

1. Kết quả đạt được

1.1. Kết quả phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết

- Việc phổ biến, quán triệt các nội dung của Nghị quyết (nhấn mạnh những cách làm mới, sáng tạo, được đánh giá là hiệu quả);

- Việc ban hành Kế hoạch, Chương trình... để cụ thể hóa việc triển khai thực hiện Nghị quyết;

- Việc tổ chức, thể chế hóa các định hướng, giải pháp được nêu trong Nghị quyết thuộc phạm vi, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo của cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện Nghị quyết; công tác theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết

1.2. Kết quả tổ chức thực hiện Nghị quyết

1.2.1. Về xây dựng pháp luật (hoặc tham mưu xây dựng pháp luật)

- Kết quả ban hành văn bản quy phạm pháp luật (hoặc tham mưu xây dựng pháp luật) của cơ quan, đơn vị, địa phương trong giai đoạn 2005 -2019 (số lượng, chất lượng và đánh giá tác động của các văn bản đã ban hành đối với việc hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách phục vụ đổi mới phát triển kinh tế - xã hội);

- Kết quả đạt được trong việc thực hiện quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Kết quả đạt được qua kiểm tra, giám sát và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch của hệ thống pháp luật.

1.2.2. Về tổ chức thi hành pháp luật

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thi hành pháp luật;
- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật;
- Công tác áp dụng pháp luật;
- Công tác xử lý vi phạm pháp luật.

1.2.3. Về tăng cường năng lực của các thiết chế xây dựng và thi hành pháp luật

Kết quả đạt được trong việc kiện toàn tổ chức và đảm bảo điều kiện hoạt động của bộ máy xây dựng và thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị, địa phương so với yêu cầu của Nghị quyết và yêu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

1.2.4. Về đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực làm công tác pháp luật

- Tình hình đào tạo trung cấp luật, đại học luật, đào tạo lại, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác pháp luật;
- Việc sử dụng đội ngũ cán bộ pháp luật, mức độ đáp ứng so với nhu cầu của cơ quan, đơn vị, địa phương.

1.2.5. Về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực pháp luật (nếu có)

2. Hạn chế, bất cập

Tồn tại, hạn chế: trong từng lĩnh vực từ 1.2.1 đến 1.2.5.

3. Nguyên nhân của kết quả đạt được và những hạn chế, bất cập

4. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm

4.1. Kết quả đạt được so với yêu cầu của Nghị quyết và với nhu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

4.2. Bài học kinh nghiệm

III. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

1. Đề xuất nhu cầu xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật trong giai đoạn 10 năm, định hướng đến năm 2045, tập trung vào các vấn đề sau đây:

- Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa;
- Xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;
- Bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân;
- Vấn đề khác.

2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật

Đề xuất các giải pháp về xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật (bao gồm việc điều chỉnh, bổ sung, tiếp tục thực hiện đối với các giải pháp đã được Nghị quyết số 48-NQ/TW và Kết luận số 01-KL/TW đề ra; các giải pháp mới), trong đó chú trọng:

- Các giải pháp liên quan đến đổi mới quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (phục vụ việc sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

- Các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các thiết chế xây dựng và tổ chức thực hiện pháp luật.

- Các giải pháp liên quan đến công tác bảo đảm nguồn lực tài chính, con người, các điều kiện bảo đảm, ...

- Các giải pháp khác (nếu có)

IV. KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị chung

2. Kiến nghị về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật

3. Kiến nghị các giải pháp tổ chức thực hiện

PHỤ LỤC
(Kèm theo Công văn số **28/6** /2019 của UBND tỉnh)

PHỤ LỤC 01
THÔNG KÊ TÌNH HÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM
PHÁP LẬP CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG
(Thời gian thống kê từ: 24/5/2005 đến 30/6/2019 Có kế thừa kết quả tổng kết 10 năm từ năm 2005 đến năm 2015)

Năm ban hành	Nghị quyết của HĐND			Quyết định của UBND			Chỉ thị của UBND ¹		
	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
2005-2015									
2016									
2017									
2018									
2019									
Tổng số									

Thông kê đến ngày 01/7/2016 – thời điểm Luật Ban hành văn bản quy phạm luật năm 2015 có hiệu lực thi hành, Luật ban hành văn bản của HĐND, UBND hết hiệu lực

